

Bản án số: 106/2020/HS-ST

Ngày: 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đình Nhân – Cán bộ hưu trí

2. Ông Nguyễn Huy Khoa – Giáo viên trường T học cơ sở Hiệp Thạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công T. Sinh ngày 19 tháng 6 năm 2002; Nơi ĐKNKTT: 17/17 Ngô Mây, thị trấn L N, Đ, Lâm Đồng. Nghề Nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12. Quốc Tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh. Họ và tên cha: Nguyễn Công H sinh năm 1977. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L– Sinh năm 1976, Anh chị em ruột: có 02 anh em, Lớn nhất sinh năm 1999. Nhỏ nhất là bị cáo, vợ con chưa có, tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 186/2019/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt Nguyễn Công T 02 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Công T: Ông Nguyễn Công Hiến, sinh năm 1977; Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1976; Cùng trú tại: Số 17/17, Ngô Mây, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công T: Ông Phạm Văn Tiến, sinh năm 1984 – Trợ giúp viên pháp lý của T tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

*** Bị hại:** Cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 14/7/2003.

Trú tại: Số 23, Trần Quốc Toàn, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho cháu D: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970; Trú tại: Số 23, Trần Quốc Toàn, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

*** Người làm chứng:**

- Cháu Huỳnh Trung H, sinh ngày 14/6/2004

Trú tại: Đường Nguyễn Bá Ngọc, tổ 15, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho cháu H: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1977; Trú tại: Đường Nguyễn Bá Ngọc, tổ 15, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Cháu Nguyễn Duy Ph, sinh ngày 18/11/2004

Trú tại: Số 26, Phan Đình Phùng, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người đại diện hợp pháp cho cháu Ph: Bà Trương Thị Xuân Th, sinh năm 1983; Trú tại: : Số 26, Phan Đình Phùng, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Anh Phạm Minh Nh, sinh ngày 21/12/2000

Trú tại: Số 50, Tô Hiến Thành, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Duy Ph và Huỳnh Trung H có xảy ra mâu thuẫn cá nhân trước đó nên Huỳnh Trung H có đến nhờ Nguyễn Công T đứng ra nói chuyện hòa giải cho H và Ph. Vào tối ngày 9/7/2018, Ph và H hẹn nhau ra Công viên nói chuyện thị trấn L N, huyện Đ để nói chuyện. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày nhóm của Phương gồm: Nguyễn Duy Ph, Nguyễn Văn D, Phạm Minh Nh và một người tên Trí (chưa xác minh được nhân thân lai lịch). Trước khi đi Nguyễn Văn D có mang theo một con dao rựa phát, khi đến nơi thì D cầm rựa phát đứng lên trước rồi nói “thằng nào thích chơi thì ra đây”, lúc này Nguyễn Công T cầm một con dao thái lan (do Tài đưa cho T trước đó) tới trước mặt D dùng dao đâm từ trên xuống về phía D nhưng D né được thì T tiếp tục đâm một nhát trúng vào ngực trái của D. Sau khi bị T đâm gây thương tích thì D bỏ chạy và sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu, còn T bỏ về, các đối tượng còn lại cũng giải tán.

Tại bản kết luận số giám định pháp y về thương tích số 263/2018/TgT ngày 05/10/2018 của T tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận Nguyễn Văn D bị vết thương hõm nách trái dài 2cm, thủng tâm nhĩ trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do

thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 39% (ba mươi chín phần trăm), tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra Nguyễn Công T đã thành khẩn báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo phạm tội khi đang ở tuổi vị thành niên.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng: Con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại. Sau khi Nguyễn Công T dùng đâm Nguyễn Văn D gây thương tích thì T khai đã vớt trên đường về nên cơ quan điều tra Công an huyện Đ không thu giữ được.

Đối với con dao rựa phát mà Nguyễn Văn D mang theo thì quá trình điều tra đã thu giữ một con dao rựa phát, có cán bằng kim loại, cán dài khoảng 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một bên lưỡi sắt, lưỡi dao cong dài khoảng 25cm, có bề ngang khoảng 4cm hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Phân dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc gia đình Nguyễn Công T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Bị hại là Nguyễn Văn D đã nhận đủ số tiền trên, đã có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại bản cáo trạng số 88/CT - VKS ngày 13 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Nguyễn Công T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo T từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng nhưng mong Hội đồng xét xử xem xét thêm về nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội do bị cáo nghỉ học sớm, bị cáo phạm tội khi mới bước qua tuổi 16 và khi bị cáo đứng ra hòa giải cho hai bên thì do bên phía bị hại có mang theo dao và có những lời lẽ thách thức trước nên cần xem xét bị hại có một phần lỗi dẫn đến vụ án, phía bị hại cũng có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt liền kề là 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Duy Ph và Huỳnh Trung H có xảy ra mâu thuẫn cá nhân trước đó nên Huỳnh Trung H có đến nhờ Nguyễn Công T đứng ra nói chuyện hòa giải cho Hung và Phương. Vào tối ngày 9/7/2018, Ph và H hẹn nhau ra Công viên thị trấn L N, Đ để nói chuyện. Đến 21h30 phút cùng ngày nhóm của Ph gồm: Nguyễn Duy Ph, Nguyễn Văn D, Phạm Minh Nh và một người tên Trí (chưa xác minh được nhân thân lai lịch). Trước khi đi Nguyễn Minh D có mang theo một con dao rựa phát, khi đến nơi thì D cầm rựa phát đứng lên trước rồi nói “thằng nào thích chơi thì ra đây”, lúc này Nguyễn Công T cầm một con dao thái lan (do Tài đưa cho T trước đó) tới trước mặt D dùng dao đâm từ trên xuống về phía D nhưng D né được thì T tiếp tục đâm một nhát trúng vào ngực trái của D. Sau khi bị T đâm gây thương tích thì D bỏ chạy và sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu, còn T bỏ về, các đối tượng còn lại cũng giải tán.

Tại bản kết luận số giám định pháp y về thương tích số 263/2018/TgT ngày 05/10/2018 của T tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận Nguyễn Văn D bị vết thương hỏm rách trái dài 2cm, thủng tâm nhĩ trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 39% (ba mươi chín phần trăm), tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo T dùng dao gây thương tích cho D tỷ lệ thương tật là 39% (ba chín phần trăm), hành vi này là gây nguy hiểm cho xã hội thể hiện sự xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe người khác gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thỏa đáng.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Thời điểm xảy ra vụ án bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, phía bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Ngoài ra thời điểm bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi 20 ngày) nên bị cáo chưa nhận thức đầy đủ về pháp luật do đó cần áp dụng thêm Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra truy tố, bị cáo đã bồi thường cho bị hại cháu Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000đồng, phía gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, cán gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại. Sau khi Nguyễn Công T dùng đâm Nguyễn Văn D gây thương tích thì T khai đã vứt trên đường về nên cơ quan điều tra Công an huyện Đ không thu giữ được.

Đối với con dao rựa phát mà Nguyễn Văn D mang theo thì quá trình điều tra đã thu giữ một con dao rựa phát, có cán bằng kim loại, cán dài khoảng 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một bên lưỡi sắt, lưỡi dao cong dài khoảng 25cm, có bề ngang khoảng 4cm hiện đang gửi tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[7] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Do bị cáo Nguyễn Công T đang phải chấp hành hình phạt của bản án số 186/2019/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt Nguyễn Công T 02 năm tù về tội “*Cướp tài sản*” nên cần áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt là có căn cứ đúng với pháp luật.

[8] Đối với đối tượng tên Tài là người đưa dao Thái cho Nguyễn Công T đâm Nguyễn Văn D gây thương tích chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục giao cơ quan điều tra xác minh xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công T 03 (ba) năm tù.

Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt với Bản án số 186/2019/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt Nguyễn Công T 02 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chấp hành 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2020. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2019 đến ngày 02/10/2019 vào thời gian chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa phát có cán bằng kim loại, cán dài khoảng 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một bên lưỡi sắt, lưỡi dao cong dài khoảng 25cm, có bề ngang khoảng 4cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2019 của Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền làm đơn kháng cáo. Riêng bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long